TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ VIỆT TRÌ** **TỈNH PHÚ THỌ**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 204/2023/QĐST-HNGĐ	*Việt Trì, ngày 29 tháng 6 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 224/2023/TLST-HNGĐ ngày 12 tháng 5 năm 2023, giữa:

Nguyên đơn: Anh Nguyễn Quốc C, sinh năm 1979

Địa chỉ: Khu 1, xã H, thành phố V, tỉnh Phú Thọ.

Bị đơn: Chị Trần Thị T, sinh năm 1985

Địa chỉ: Khu 1, xã H, thành phố V, tỉnh Phú Thọ.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Ngân hàng N

Địa chỉ: Số 02, L phường T, quận B, thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Phạm Toàn V- Chức vụ: Tổng giám đốc.

Người đại diện theo uỷ quyền: Ông Khổng Duy L - Chức vụ: Giám đốc Ngân hàng N Chi nhánh P II.

(Theo Quyết định số 2665/QĐ-NHNo.PTII-TH ngày 31/5/2023 của Tổng giám đốc Agribank về việc Uỷ quyền thực hiện quyền, nghĩa vụ tố tụng và thi hành án)

Người được uỷ quyền lại: Ông Nguyễn Quang T - Chức vụ: Giám đốc Phòng giao dịch H Chi nhánh P II.

(Theo Quyết định số 226/QĐ-NHNo.PTII-TH ngày 31/5/2023 của Tổng giám đốc Agribank về việc Uỷ quyền thực hiện quyền, nghĩa vụ tố tụng và thi hành án).

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 58, 59, 60, 81, 82 và Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 21 tháng 6 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 21 tháng 6 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Nguyễn Quốc C và chị Trần Thị T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Vợ chồng có con chung Nguyễn Việt H, sinh ngày 29/01/2005 đã thành niên, có khả năng lao động tự túc nên không đề nghị Toà án giải quyết. Anh Nguyễn Quốc C trực tiếp nuôi dưỡng con chung Nguyễn Việt H, sinh ngày 04/3/2011 cho đến khi con chung thành niên và có khả năng lao động, chị Trần Thị T không phải cấp dưỡng nuôi con chung cùng anh Cường.

Chị Trần Thị T có quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được cản trở.

- Về tài sản: Anh Nguyễn Quốc C và chị Trần Thị T tự thoả thuận và đề nghị Toà án ghi nhận như sau:

Anh C sở hữu và sử dụng toàn bộ tài sản gồm: Quyền sử dụng diện tích đất 151,1m^2 thuộc thửa đất số 1294, tờ bản đồ số 7, địa chỉ thửa đất: Khu 1, xã H, thành phố V, tỉnh Phú Thọ đã được Uỷ ban nhân dân thành phố V, tỉnh Phú Thọ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số DE 130930 ngày 30/8/2022 đứng tên người sử dụng đất là Nguyễn Quốc C và sở hữu 01 nhà xây 02 tầng 01 tum cùng công trình phụ trợ xây dựng trên diện tích đất trên. Anh Nguyễn Quốc C không phải thanh toán chênh lệch giá trị tài sản cho chị Trần Thị T.

- Về nghĩa vụ chung về tài sản: Các đương sự tự thoả thuận và đề nghị Toà án ghi nhận như sau:

Anh Nguyễn Quốc C có nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng N– Chi nhánh P II - Phòng giao dịch H số tiền gốc là 600.000.000đ (Sáu trăm triệu đồng) và tiền lãi theo Hợp đồng tín dụng số 2707LAV202201301 ngày 20/9/2022.

Duy trì Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất số 2707LCL202200853 ngày 09/9/2022 giữa anh Nguyễn Quốc C, chị Trần Thị T với bên nhận thế chấp là Ngân hàng N– Chi nhánh P II - Phòng giao dịch H, tài sản thế chấp gồm: Quyền sử dụng đất thửa số số 1294, tờ bản đồ số 7, diện tích 151,1m^2 tại địa chỉ thửa đất: Khu 1, xã H, thành phố V, tỉnh Phú Thọ đã được UBND thành phố V, tỉnh Phú Thọ cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số: DE 130930 ngày 30/8/2022 đứng tên chủ sử dụng là Nguyễn Quốc C; Số vào sổ: CH 02999 và nhà ở kèm công trình phụ trợ gắn liền với thửa đất trên. Chị Trần Thị T không phải thanh toán chênh lệch nghĩa vụ trả nợ cho anh Nguyễn Quốc C.

- Về công sức: Hai bên đều xác định không có nên không đề nghị Toà án giải quyết.

- Về chi phí đo đạc và chi phí xem xét thẩm định tại chỗ: Anh Nguyễn Quốc C tự nguyện nộp toàn bộ chi phí đo đạc và chi phí xem xét thẩm định tại chỗ là 4.400.000đồng (Bốn triệu bốn trăm nghìn đồng). Xác nhận anh Nguyễn Quốc C đã nộp đủ chi phí tố tụng.

- Về án phí: Anh Nguyễn Quốc C tự nguyện nộp toàn bộ 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tạm ứng án phí số AA/2022/0000194 ngày 09/5/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố V, tỉnh Phú Thọ. Hoàn trả lại cho anh Nguyễn Quốc C 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trong trường hợp quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, Điều 7a và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

***Nơi nhận**:*
- VKSND thành phố Việt Trì;
- Chi cục THADS thành phố Việt Trì;
- UBND xã Hùng Lô, thành phố Việt Trì;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu văn phòng.

THẨM PHÁN

Hà Thu Hiền